

Số: 18 /2024/QĐ-UBND

Đồng Tháp, ngày 14 tháng 08 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định tiêu chuẩn chức vụ cán bộ và chức danh công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định tiêu chuẩn chức vụ cán bộ và chức danh công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành từ ngày 26 tháng 8 năm 2024 và thay thế Quyết định số 07/2020/QĐ-UBND ngày 26 tháng 3 năm 2020 của Ủy ban nhân dân Tỉnh ban hành Quy định các ngành đào tạo phù hợp các chức danh công chức xã, phường, thị trấn thuộc tỉnh Đồng Tháp.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân Tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Vụ Pháp chế - Bộ Nội vụ;
- Cục Kiểm tra VBQPPL, Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND Tỉnh;
- Đại biểu Quốc hội Tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND Tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội Tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- UBND các huyện, thành phố;
- Công TTĐT Tỉnh, Công báo tỉnh, Báo Đồng Tháp, Đài Phát thanh và Truyền hình Đồng Tháp;
- Lưu: VT, NC/NCPC (NX).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Phạm Thiện Nghĩa

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG THÁP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

QUY ĐỊNH

Tiêu chuẩn chức vụ cán bộ và chức danh công chức ở xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp
(Kèm theo Quyết định số 18 /2024/QĐ-UBND ngày 14 tháng 08 năm 2024 của Ủy ban nhân dân Tỉnh)

Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy định này quy định tiêu chuẩn cụ thể về trình độ chuyên môn, nghiệp vụ đối với từng chức vụ cán bộ và từng chức danh công chức xã, phường, thị trấn (gọi chung là cấp xã) trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

1. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Ủy ban nhân dân cấp xã và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến quy định cụ thể tiêu chuẩn đối với chức vụ cán bộ và chức danh công chức cấp xã và ngành đào tạo đối với từng chức danh công chức cấp xã trên địa bàn tỉnh Đồng Tháp.

2. Các chức vụ, chức danh cán bộ, công chức cấp xã quy định tại Điều 5 Nghị định số 33/2023/NĐ-CP ngày 10 tháng 6 năm 2023 của Chính phủ quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (sau đây gọi tắt là Nghị định số 33/2023/NĐ-CP).

Chương II
QUY ĐỊNH VỀ TIÊU CHUẨN ĐỐI VỚI CÁN BỘ, CÔNG CHỨC CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 3. Tiêu chuẩn của các chức vụ cán bộ cấp xã

1. Tiêu chuẩn chung: Thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 7 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Tiêu chuẩn về độ tuổi; trình độ giáo dục phổ thông; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ; trình độ lý luận chính trị: Thực hiện theo quy định tại Điều 8 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP

Điều 4. Tiêu chuẩn của từng chức danh công chức cấp xã

1. Tiêu chuẩn chung: Thực hiện theo quy định tại Điều 7 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

2. Tiêu chuẩn về độ tuổi; trình độ giáo dục phổ thông; trình độ chuyên môn, nghiệp vụ: Thực hiện theo quy định tại Điều 10 của Nghị định số 33/2023/NĐ-CP.

Chương III

QUY ĐỊNH VỀ NGÀNH ĐÀO TẠO PHÙ HỢP ĐỐI VỚI CÔNG CHỨC CẤP XÃ TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

Điều 5. Phương pháp xác định các ngành đào tạo phù hợp các chức vụ cán bộ và danh công chức cấp xã

Khi tuyển dụng, bố trí sử dụng cán bộ, công chức cấp xã phát sinh đối tượng có bằng tốt nghiệp chuyên ngành đào tạo không có trong quy định này, giao Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét chương trình đào tạo, nếu có các môn học liên quan để cán bộ, công chức sử dụng thực hiện chức năng, nhiệm vụ của vị trí việc làm, thì được xác định ngành đào tạo chuyên môn, nghiệp vụ phù hợp chức vụ cán bộ và chức danh công chức cấp xã.

Điều 6. Ngành đào tạo phù hợp theo yêu cầu nhiệm vụ của từng chức danh công chức cấp xã

1. Công chức Chỉ huy trưởng Quân sự cấp xã: Có bằng tốt nghiệp trình độ trung cấp chuyên nghiệp ngành quân sự cơ sở trở lên; các ngành và chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm.

2. Công chức Văn phòng - thống kê: Hành chính công, Lưu trữ - Quản trị Văn phòng; Tổ chức, Quản trị nhân lực, Quản lý Nhà nước, Luật, Văn thư - lưu trữ, Lưu trữ học, Thông tin thư viện, Ngữ văn, Việt Nam học, các ngành Công nghệ thông tin, Kinh tế kế hoạch, thống kê, Quản lý kinh tế, các ngành hành chính, Xây dựng Đảng - Chính quyền nhà nước, Quản lý nhà nước về tín ngưỡng tôn giáo; Công tác xã hội; Quản lý công; các ngành và chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm.

3. Công chức Địa chính - nông nghiệp - xây dựng và môi trường (đối với xã) hoặc Địa chính - xây dựng - đô thị và môi trường (đối với thị trấn và phường): Địa chính, Quản lý đất đai, Khoa học đất, Xây dựng, Kiến trúc và Quy hoạch, Xây dựng dân dụng và công nghiệp, Kinh tế xây dựng, Kỹ thuật xây dựng, Quản lý xây dựng, Kỹ thuật hạ tầng đô thị, Quản lý đô thị, Kỹ thuật đô thị, Kỹ thuật công trình giao thông, Quản lý công trình giao thông, cầu đường, các ngành xây dựng, Trắc địa bản đồ, Địa chất công trình, Công nghệ sinh học, Môi trường, Quản lý môi trường, Kỹ thuật môi trường, Khoa học môi trường; ngành nông nghiệp; ngành chăn nuôi và thú y; các ngành và chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm.

4. Công chức Tài chính - kế toán: Tài chính - kế toán, Kế toán - kiểm toán, Kế toán, Tài chính - ngân hàng, Tài chính Nhà nước, các ngành tài chính, kế toán; các ngành và chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm.

5. Công chức Tư pháp - hộ tịch: Luật; các ngành và chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm.

Ngoài đáp ứng quy định về ngành đào tạo được quy định tại khoản này, chức danh Tư pháp - hộ tịch phải được bồi dưỡng nghiệp vụ hộ tịch sau khi được tuyển dụng.

6. Công chức Văn hóa - xã hội: Quản lý văn hóa, Thông tin tuyên truyền, Văn hóa, Thông tin học, Báo chí - tuyên truyền, Quản lý văn hóa - tư tưởng, Phát thanh - truyền hình, Luật, Tuyên giáo, Lịch sử, Việt Nam học, Ngữ văn, Xã hội học, Công tác xã hội, Quản lý xã hội, Âm nhạc, Quản lý nghệ thuật, Quản lý du lịch, Kinh doanh du lịch và Thương mại du lịch, các ngành Thể dục, thể thao, điện tử - viễn thông và các ngành công nghệ thông tin, Nhân học, Lao động - xã hội, Kinh tế lao động, Lao động - tiền lương; các ngành và chuyên ngành đào tạo khác phù hợp với vị trí việc làm.

Chương IV **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 7. Điều khoản chuyển tiếp

Đối với cán bộ, công chức cấp xã được bầu cử, tuyển dụng, bổ nhiệm, điều động, luân chuyển, tiếp nhận trước khi Quy định này có hiệu lực thi hành mà chưa đáp ứng các tiêu chuẩn theo Quy định này thì đến ngày 01 tháng 8 năm 2028 phải đáp ứng tiêu chuẩn theo Quy định này. Hết thời hạn này mà chưa đáp ứng đủ tiêu chuẩn theo quy định thì thực hiện chế độ nghỉ hưu (nếu đủ điều kiện) hoặc thực hiện chế độ chính sách tinh giản biên chế theo quy định.

Điều 8. Trách nhiệm của các cơ quan, tổ chức, đơn vị

1. Sở Nội vụ

a) Theo dõi, kiểm tra, thanh tra việc thực hiện quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức cấp xã;

b) Phối hợp với các sở, ban ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện, cơ quan, đơn vị liên quan trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn của đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã.

2. Các sở, ban ngành thuộc Ủy ban nhân dân Tỉnh có trách nhiệm phối hợp với Sở Nội vụ theo dõi, hướng dẫn Ủy ban nhân dân cấp huyện thực hiện các quy định về tiêu chuẩn đối với cán bộ, công chức cấp xã; tham mưu sửa đổi, bổ sung quy định về tiêu chuẩn đối với chức danh công chức cấp xã liên quan đến ngành, lĩnh vực phụ trách.

3. Ủy ban nhân dân cấp huyện

a) Hàng năm, rà soát để có kế hoạch, quy hoạch đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã; xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng, cử cán bộ, công chức cấp xã nhằm đạt chuẩn theo quy định;

b) Thực hiện việc tuyển dụng, bố trí, quản lý đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn quy định;

4. Ủy ban nhân dân cấp xã

a) Tổ chức triển khai, quán triệt đến cán bộ, công chức cấp xã nội dung Quy định này;

b) Hàng năm, rà soát để đăng ký cử cán bộ, công chức cấp xã đi đào tạo, bồi dưỡng nhằm nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và đạt chuẩn theo quy định./.